

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HSPT

Ngày 05 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Thành và bà Đỗ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HSST ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn C - sinh năm 1990, tại huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn P, xã C, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Đoàn Thị N; Vợ là Nguyễn Thị N1; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 2944/QĐ-XPHC ngày 10/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi *Đánh bạc*, thi hành xong ngày 10/6/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/5/2023, đến ngày 24/5/2023 được hủy bỏ tạm giữ, ngày 26/5/2023 bị khởi tố, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Trong vụ án có Bị cáo Trần Đình H, Lê Văn T1, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2, Đỗ Minh Q, Nguyễn Ngọc D, Trần Đình K, Nguyễn Văn M, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Lưu Thị L không có kháng cáo, không liên quan đến giải quyết kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết nên chiều ngày 21/5/2023, Trần Đình H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn H2, Đỗ Minh Q, Lê Văn T1, Nguyễn Duy T2 lần lượt đến nhà Trần Đình K ở thôn L, xã C, huyện Q chơi. Khoảng 13 giờ 30 phút, khi đang ngồi uống nước, H nảy sinh ý định đánh bạc nên nói “*Anh em mình làm tí xóc đĩa ăn tiền*”. Duyên, Hiện, T1, H2, Chánh, Q đồng ý, T2 không nói gì. Chánh thấy bộ bài tú lơ khơ 52 lá, C cầm chiếc kéo kim loại dưới bàn nước cắt 01 lá bài chất rô thành 04 quân vị hình tròn có đặc điểm giống nhau, đường kính mỗi quân vị khoảng 01cm. Sau đó tất cả vào ngồi dưới nền phòng ngủ, thống nhất mỗi người chơi cho Ký số tiền 50.000 đồng. Nghe vậy, K đồng ý xuống bếp cầm 01 bát sứ, 01 đĩa sứ lên đặt giữa nền phòng để mọi người sử dụng làm công cụ đánh bạc rồi đi dọn vườn. Vị trí ngồi đánh bạc theo chiều quay kim đồng hồ thứ từ cửa vào là Hiện, H2, H, Q, T1, D, Chánh. Chánh là người cầm cái. Cách chơi và tính thắng thua mỗi ván như sau: Mỗi quân vị có 02 mặt, một mặt màu đỏ (rô) là mặt ngựa, mặt còn lại có hoa văn là mặt sấp. Chánh đặt 04 quân vị lên mặt đĩa, úp bát lại, dùng hai tay cầm xóc nhiều lần rồi đặt xuống nền. Những người chơi dùng tiền đặt cược cửa chẵn hoặc lẻ tùy theo sự suy đoán của mình, tùy vào mỗi người, thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng. Khi tất cả người chơi đặt tiền cược xong, Chánh hoặc một trong số người chơi mở bát. Nếu số quân vị trên đĩa có 02 hoặc 04 quân vị cùng sấp hoặc cùng ngựa thì người cược tiền cửa chẵn thắng; ngược lại, nếu có 01 hoặc 03 quân vị cùng sấp hoặc cùng ngựa thì người cược tiền cửa lẻ thắng. Số tiền thắng thua đúng bằng số tiền người chơi đã cược. Kết thúc ván bạc, Chánh thu tiền của người thua trả cho người thắng, thiếu thì C phải bỏ tiền ra để trả, thắng thì C hưởng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 13 giờ 40 phút thì Nguyễn Văn M đến, ngồi giữa H và Q tham gia với cách thức, mức độ sát phạt như trên. Trình không đánh bạc mà ngồi ở phía sau xem. M đánh bạc 15 phút thua hết tiền thì đi về. Đến khoảng 14 giờ, thấy K đi vào, H1, H2, H, Q, T1, D, mỗi người bỏ ra 50.000 đồng đưa C, C cầm đưa lại cho K số tiền 350.000 đồng (bao gồm cả 50.000 đồng của Chánh). Ký nhận tiền bỏ trong túi quần rồi ngồi xem. Các bị cáo đánh bạc đến 14 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chỗ: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn chất rô, 01 kéo kim loại, số tiền 7.200.000 đồng. Quản lý trên người các bị cáo số tiền 9.960.000 đồng, trong đó: Lê Văn T1 3.800.000 đồng, Trần Đình H 2.200.000 đồng, Nguyễn Văn H1 1.600.000 đồng, Nguyễn Ngọc

D 1.050.000 đồng, Đỗ Minh Q 830.000 đồng, Trần Đình K 350.000 đồng, Nguyễn Văn C 130.000 đồng. Ngày 22/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã triệu tập Nguyễn Văn M đến làm rõ vụ việc.

Các bị cáo khai sử dụng số tiền đánh bạc như sau:

- Lê Văn T1 mang 5.630.000 đồng, khi bị bắt bị quản lý trên người 3.800.000 đồng;
- Nguyễn Văn H1 mang 2.600.000 đồng, khi bị bắt bị quản lý trên người 1.600.000 đồng;
- Trần Đình H mang 2.500.000 đồng, khi bị bắt bị quản lý trên người 2.200.000 đồng;
- Nguyễn Văn H2 mang 2.000.000 đồng, khi bị bắt không có tiền trên người;
- Nguyễn Ngọc D mang 1.200.000 đồng, khi bị bắt bị quản lý trên người 1.050.000 đồng;
- Đỗ Minh Q mang 1.200.000 đồng, khi bị bắt bị quản lý trên người 830.000 đồng;
- Nguyễn Văn C mang 1.130.000 đồng, khi bị bắt bị quản lý trên người 130.000 đồng;
- Nguyễn Văn M mang 900.000 đồng, đánh bạc thua hết nên về trước.

Ngoài M, H2 khai bị thua bạc, các bị cáo còn lại không xác định được thắng, thua; các bị cáo xác định toàn bộ số tiền thu ở nền phòng và quản lý trên người là tiền đánh bạc, tổng số là 17.160.000 đồng.

Ngoài ra, Trần Đình K khai do nể nang và muốn thu lợi bất chính đã cầm bát, đĩa sứ để các bị cáo đánh bạc tại phòng ngủ nhà mình, được H2, C, T1, Hiện, H, D, Q cho 350.000 đồng, khi bị bắt bị cáo đã bị quản lý số tiền này. Nguyễn Duy T2 không tham gia đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HSST ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Văn T1, Đỗ Minh Q, Trần Đình H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Ngọc D, Trần Đình K và Nguyễn Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 50, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21/5/2023 đến ngày 24/5/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lê Văn T1 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21/5/2023

đến ngày 24/5/2023; xử phạt bị cáo Đỗ Minh Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21/5/2023 đến ngày 26/5/2023; xử phạt bị cáo Trần Đình H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/9/2023; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2 mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/9/2023; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 01 (một) năm 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ 05 ngày (từ ngày 21/5/2023 đến ngày 26/5/2023) bằng 15 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 01 (một) năm 08 (tám) tháng 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện H nhận được quyết định thi hành án; xử phạt bị cáo Trần Đình K 25.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 20.000.000 đồng.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã kết luận và trình bày rõ chỉ kháng cáo xin hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo không có công việc ổn định, thường xuyên đau yếu, con trai lớn của bị cáo sinh năm 2013 bị bại não bẩm sinh, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo mong nhận được khoan hồng của pháp luật để có cơ hội sửa chữa sai lầm, phấn đấu lao động sản xuất để có tiền nuôi sống gia đình.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

+ Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được tự cải tạo bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo thì thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm kết luận. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ 10 phút ngày 21/5/2023, tại nhà ở của Trần Đình K ở thôn L, xã C, huyện Q, tỉnh Thái Bình, 08 bị cáo gồm: Trần Đình H, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn H2, Đỗ Minh Q, Lê Văn T1 và Nguyễn Văn M đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa, bị Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 17.160.000 đồng, trong đó: Lê Văn T1 5.630.000 đồng, Nguyễn Văn H1 2.600.000 đồng, Trần Đình H 2.500.000 đồng, Nguyễn Văn H2 2.000.000 đồng, Nguyễn Ngọc D 1.200.000 đồng, Đỗ Minh Q 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn C 1.130.000 đồng, Nguyễn Văn M 900.000 đồng. Trần Đình H là người rủ rê, Nguyễn Văn C cất quân vị và cầm cái, các bị cáo còn lại đồng phạm thực hành. Riêng Trần Đình K không đánh bạc nhưng sử dụng nhà của mình, cầm bát sù, đĩa sù cho các bị cáo khác đánh bạc, thu lợi bất chính số tiền 350.000 đồng cũng đồng phạm về tội “Đánh bạc”.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2944/QĐ-XPHC ngày 10/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Song cũng xét bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Trong vụ án bị cáo có vai trò cầm cái xóc đĩa nhưng vụ án có quy mô nhỏ, mức độ sát phạt không đáng kể.

Bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 10/6/2019, tính đến thời điểm phạm tội lần này được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C do vợ thường xuyên đau yếu, con trai lớn sinh năm 2013 là đối tượng người khuyết

tật đặc biệt nặng, bị bại não bẩm sinh nằm liệt một chỗ, được Ủy ban nhân dân huyện Q thường xuyên hàng tháng (tại Quyết định số 5264/QĐ-UBND ngày 21/05/2017) (Bút lục 258, 259) nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo là thiếu sót. Căn cứ quy định của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, còn có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình quản lý, giáo dục cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sống có ích đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người lần đầu phạm tội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về án phí: Bị cáo được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HSST ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

[2] Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 05/12/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 05/12/2023./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn